

HÀNH ĐỘNG NGÔN NGỮ HỎI GIÁN TIẾP TRONG TẬP TRUYỆN “MÙA HOA CẢI BÊN SÔNG” CỦA NGUYỄN QUANG THIỀU

Vũ Thị Thắng¹, Vũ Thị Huệ²

TÓM TẮT

Hành động hỏi là hành động mà người nói sử dụng ngôn ngữ nhằm tác động đến người nghe, mong muốn người nghe cung cấp thông tin hoặc giải đáp về một sự việc, một vấn đề nào đó mà người nói chưa hiểu hết hoặc đang còn nghi vấn. Hành động hỏi gián tiếp là hành động sử dụng câu hỏi nhưng với đích ở lời không phải để hỏi hoặc sử dụng các kiểu câu khác có đích ở lời là để hỏi. Trong tập truyện “Mùa hoa cải bên sông” của Nguyễn Quang Thiều, hành động hỏi gián tiếp có những đặc điểm riêng và hiệu quả thẩm mỹ nhất định. Bài viết này xem xét hành động hỏi gián tiếp với đích ở lời không phải để hỏi.

Từ khoá: Mùa hoa cải bên sông, truyện ngắn Nguyễn Quang Thiều, hành động hỏi, hành động hỏi gián tiếp.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Nhà ngôn ngữ học J. Searle [dẫn theo 1; tr125,126] đã chia các hành động ngôn ngữ thành 5 nhóm (tái hiện, điều khiển, cam kết, biểu cảm, tuyên bố) khi dựa vào 4 tiêu chí phân loại: đích ở lời, hướng khớp ghép, trạng thái tâm lý và nội dung mệnh đề. Hành động hỏi là một trong những hành động ngôn ngữ thuộc nhóm *điều khiển* trong 5 nhóm ấy. Ở Việt Nam, lý thuyết về hành động ngôn ngữ nói chung và hành động hỏi nói riêng được các nhà ngữ dụng học Đỗ Hữu Châu, Nguyễn Thiện Giáp, Nguyễn Đức Dân... nghiên cứu [1-3][5]. Các tác giả đã quan tâm đến các thành phần ngữ nghĩa của hành động hỏi (hiệu lực ở lời và nội dung mệnh đề), các điều kiện sử dụng hành vi ở lời, cấu trúc và chức năng của hành động hỏi, các dấu hiệu nhận diện hành động hỏi trực tiếp và gián tiếp... Ở góc độ vận dụng, câu hỏi (câu nghi vấn) trong tiếng Việt được nghiên cứu ở các trường hợp cụ thể của các tác giả Nguyễn Thị Thìn (1994), Nguyễn Thị Lương (1995), Lê Đông (1996), Lê Thị Thu Hoài (2013)... Từ phương diện này, các tác giả đã nghiên cứu cấu trúc, ngữ nghĩa - ngữ dụng, “mối quan hệ giữa hỏi - đáp và các phương tiện ngôn ngữ thực hiện hành động hỏi”... Trong khi đó, các tác giả Mai Thị Kiều Phương (2007), Phạm Thị Như Hoa (2015)... nghiên cứu hành động hỏi trong giao tiếp và trong các tác phẩm của Chế Lan Viên, Tố Hữu, Lưu Quang Vũ... [dẫn theo 12]. Từ góc độ ngôn ngữ học so sánh - đối chiếu, các tác giả Hoàng Thị Yến (2014), Trần Thị Phương Thu (2015)... nghiên cứu hành động hỏi trong tiếng Việt so sánh với tiếng Hàn, tiếng Anh, tiếng Pháp... [9]. Hành động hỏi trong truyện ngắn nói chung và truyện ngắn Việt Nam đương đại nói riêng rất cần được quan tâm hơn nữa.

¹ Giảng viên Khoa Giáo dục Mầm non; Email: vuthithang@hdu.edu.vn

² Học viên lớp Thạc sĩ Ngôn ngữ Việt Nam K14, Trường Đại học Hồng Đức

Nguyễn Quang Thiều là nhà văn tiêu biểu cho nền văn học Việt Nam sau năm 1986. Ông thành công ở cả hai thể loại thơ và truyện ngắn. “*Mùa hoa cải bên sông*” là tập truyện ngắn đầu tiên bao gồm 37 tác phẩm. Nhiều truyện ngắn có giá trị đặc sắc đã được dựng thành phim, chuyển thể thành kịch và đã đạt được những giải cao. Trong tập truyện ngắn, Nguyễn Quang Thiều đã sử dụng nhiều biện pháp, thủ pháp nghệ thuật khác nhau, trong đó có nghệ thuật sử dụng ngôn từ và cách tổ chức lời thoại của nhân vật. Một trong những đặc sắc nghệ thuật đó là việc sử dụng hành động ngôn ngữ hỏi với tần số cao, góp phần tạo nên nét riêng của nhà văn. Là một tiểu loại của hành động hỏi, hành động hỏi gián tiếp trong tập “*Mùa hoa cải bên sông*” của Nguyễn Quang Thiều thực sự để lại nhiều ấn tượng cho người đọc.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU VÀ NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Phương pháp nghiên cứu

2.1.1. Phương pháp phân tích diễn ngôn

“*Phương pháp phân tích diễn ngôn là sự nghiên cứu cách thức mà các câu nói và viết liên kết với nhau tạo thành những đơn vị có ý nghĩa lớn hơn như câu, và văn bản*” [8].

Câu trong văn bản viết, phát ngôn trong văn bản nói đều thuộc về một hành động ngôn ngữ nào đó. Những đơn vị này luôn tồn tại trong sự ràng buộc, liên kết với những đơn vị trước và sau nó, với những yếu tố ngoài ngôn ngữ, kèm ngôn ngữ và gắn với ngữ cảnh giao tiếp cụ thể. Do vậy, nghiên cứu các hành động ngôn ngữ không thể tách rời, độc lập với các yếu tố đó. Nghiên cứu hành động hỏi cũng vậy. Khi nghiên cứu hành động ngôn ngữ này phải xem xét nó trong mối quan hệ với các yếu tố: ngữ cảnh (gồm: thời gian, không gian diễn ra hoạt động giao tiếp, các nhân vật giao tiếp cùng với trạng thái tâm lý, tình cảm...), quy tắc giao tiếp... vì nhờ các yếu tố này mà hiệu lực ở lời, đích ở lời được hiện thực hoá.

2.1.2. Phương pháp miêu tả

Phương pháp miêu tả được sử dụng khi hệ thống hóa, phân loại, phân tích, tổng hợp và mô tả cấu trúc ngữ pháp - ngữ nghĩa của các phương tiện ngôn ngữ biểu thị hành động hỏi gián tiếp trong tập truyện ngắn “*Mùa hoa cải bên sông*” của Nguyễn Quang Thiều.

2.2. Nội dung nghiên cứu

2.2.1. Hành động hỏi và hành động hỏi gián tiếp

2.2.1.1. Hành động hỏi

Trong ngôn ngữ học truyền thống, câu hỏi (câu nghi vấn) là một trong bốn kiểu câu được phân loại dựa theo mục đích nói. Câu hỏi có chức năng cơ bản là dùng để hỏi. Hành động hỏi tạo nên lõi của câu hỏi. Hành động hỏi có đặc điểm: Thứ nhất, về nội dung, hành động hỏi cũng biểu thị những điều nghi vấn, sự thắc mắc, hoài nghi để người nghe đáp lại, giải thích làm rõ những nghi vấn, thắc mắc, hoài nghi ấy. Thứ hai, về mặt hình thức, hành động hỏi có nhiều kiểu dạng khác nhau, tùy thuộc vào hoàn cảnh, đối tượng, mục đích, văn

hóa giao tiếp cụ thể mà hành động hỏi có những hình thức khác nhau. Hành động hỏi có thể được biểu hiện dưới dạng một câu đầy đủ một kết cấu chủ - vị, cũng có thể là một câu hỏi tu từ (tức là hỏi chỉ để hỏi chứ không cần câu trả lời) hay có khi là một câu tính lược được tạo nên bởi một từ duy nhất. Hình thức đặc trưng dùng để nhận biết hành động hỏi khi viết là cuối câu hỏi thường có dấu chấm hỏi (?), biểu hiện ở ngữ điệu của phát ngôn khi nói là: trọng âm thường nằm ở từ để hỏi hoặc ở những từ ngữ chứa thông tin mà người nói cần biết.

Từ đó có thể hiểu: *Hành động hỏi là hành động sử dụng các đơn vị ngôn ngữ nhằm tác động đến người tiếp nhận lời trong giao tiếp, trong đó người nói mong muốn người nghe cung cấp thông tin hoặc giải đáp về một sự việc, một vấn đề nào đó mà người nói chưa hiểu hết hoặc đang còn thắc mắc, nghi vấn.*

Tuy nhiên, trong thực tế giao tiếp, hành động hỏi ngoài việc dùng để hỏi còn dùng để bộc lộ các hành động khác: biểu lộ cảm xúc, bộc lộ thái độ, đánh giá, chê bai, dè bieu, khẳng định, phủ định,... Lúc này, hành động hỏi gián tiếp thực hiện các mục đích khác. Đây chính là đối tượng khảo sát của bài viết.

2.2.1.2. Hành động hỏi gián tiếp

Tính trực tiếp và gián tiếp của hành động ngôn ngữ là một đặc điểm phổ quát của ngôn ngữ tự nhiên. Các nhà nghiên cứu ngôn ngữ học cũng đã phân loại các hành động ngôn ngữ thành hai loại: hành động ngôn ngữ trực tiếp (direct speech acts) và hành động ngôn ngữ gián tiếp (indirect speech acts). Theo J. Searle, một hành động ngôn ngữ trực tiếp là hành động được sử dụng trực tiếp đúng với mục đích chân thành của chúng; một hành động ngôn ngữ gián tiếp là hành động được thực hiện thông qua một hành động ngôn ngữ khác hoặc gián tiếp thể hiện các hành động ngôn ngữ khác. Chẳng hạn, sử dụng cấu trúc của hành động hỏi dùng để hỏi thì đó là hành động ngôn ngữ trực tiếp. Còn hành động hỏi gián tiếp là khi dùng các cấu trúc của các hành động ngôn ngữ khác để thể hiện hành động hỏi hoặc dùng cấu trúc của hành động hỏi để yêu cầu hay ra lệnh thì đó là hành động ngôn ngữ gián tiếp.

Xuất phát từ góc độ hình thái cấu trúc và chức năng tổng quát của các hành động ngôn ngữ, Yule cho rằng: *Chừng nào có mối liên hệ trực tiếp giữa một cấu trúc và một chức năng, thì ta có một hành động nói trực tiếp, chừng nào có một mối liên hệ gián tiếp giữa một cấu trúc và một chức năng thì ta có một hành động nói gián tiếp* [11; tr.110]. Trong thực tiễn giao tiếp, “*Muốn nhận biết được hiệu lực ở lời gián tiếp thì người nghe trước hết phải nhận biết được hiệu lực ở lời của hành động trực tiếp... muốn sử dụng và nhận biết hành động ở lời gián tiếp thì phải biết tất cả các biểu thức ngữ vi và hiệu lực ở lời của tất cả các hành động ở lời. Nhận biết được hành động ở lời gián tiếp là kết quả của hoạt động suy ý (inference) từ hành động trực tiếp nghe được*” [1; tr.141,150].

Dựa vào cơ sở lý thuyết trên hành động hỏi được chia thành hai loại: hành động hỏi trực tiếp và hành động hỏi gián tiếp.

Để nhận diện hành động hỏi gián tiếp, cần dựa vào các tiêu chí sau đây:

Dấu hiệu chỉ dẫn hiệu lực ở lời (IFIDs) của từng hành động ở lời. Dấu hiệu IFIDs cho biết hành động ở lời trực tiếp là hành động nào. Muốn nhận biết hành động hỏi gián

tiếp, trước hết những IFIDs phải chỉ ra được đây là hành động hỏi. Những IFIDs trong hành động hỏi đó là:

Các từ để hỏi: *Ai, sao, gì, nào, thế nào, có.... không, ...*

Ngữ điệu nói: Cùng một cấu trúc, ngữ điệu khác nhau sẽ có đích và hiệu lực ở lời khác nhau.

Động từ ngữ vi: Vai trò của động từ ngữ vi giúp phân biệt biểu thức ngữ vi tường minh hay ngầm cấp trong hành động hỏi.

Nội dung mệnh đề của phát ngôn: Nội dung mệnh đề ở hành động hỏi là hàm mệnh đề. Đây là bộ phận nghĩa của hành động ngôn ngữ. Trong giao tiếp, một hành động ở lời do người nói nói ra gây một tác động đối với người nghe nên nội dung ngữ nghĩa của phát ngôn bao giờ cũng có mối quan hệ nào đó với người tiếp nhận.

Dựa vào đích và hiệu lực ở lời: Là mong muốn mà Sp1 hướng tới. Đây là tiêu chí quan trọng để xác định HDNN đích thực phía sau các phương tiện ngôn ngữ mà Sp sử dụng. Hành động hỏi gián tiếp thể hiện ở hai trường hợp:

Biểu thức ngữ vi là hành động hỏi, đích và hiệu lực ở lời là cầu khiến, cảm thán, khẳng định, bác bỏ, phủ định, ...

Biểu thức ngữ vi là các hành động khác như trần thuật, miêu tả, phủ định, bác bỏ, ..., đích là nội dung chưa biết, hiệu lực ở lời mong muốn được giải đáp, làm rõ.

Ngữ cảnh: Ngữ cảnh giúp cho việc nhận biết hiệu lực ở lời đích thực qua đó suy ra hành động ở lời gián tiếp.

Mối quan hệ liên nhân giữa người nói và người nghe. Mối quan hệ liên nhân giữa người nói và người nghe cũng góp phần cho việc nhận biết hiệu lực ở lời đích thực.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN

3.1. Đặc điểm chung

Trong truyện ngắn Nguyễn Quang Thiều, hành động hỏi gián tiếp thuộc trường hợp thứ hai, tức là sử dụng hình thức hỏi để thực hiện các hành động ngôn ngữ khác, khá phổ biến. Căn cứ vào 5 tiêu chí trên đây, có thể chia hành động hỏi gián tiếp trong truyện ngắn Nguyễn Quang Thiều, thành các nhóm sau:

TT	Các nhóm hành động hỏi gián tiếp	Tần số xuất hiện	Tỷ lệ (%)
1	Hỏi để chào hoặc đáp lời	11	15,9
2	Hỏi để từ chối, bác bỏ, phủ định	7	10,2
3	Hỏi để điều khiển	9	13,0
4	Hỏi để khẳng định, xác nhận	15	21,8
5	Hỏi để bày tỏ	18	26,1
6	Hỏi để chê, giễu, mỉa, trách	9	13,0
Tổng		69	100

Trong các tiểu loại trên, tiểu nhóm “Hỏi để bày tỏ” chiếm số lượng lớn nhất (26,1%). Nhóm hành động này thường được sử dụng trong những tác phẩm về tình yêu hay những mối quan hệ tình cảm không theo những quy định khắt khe được coi là chuẩn mực nhưng lại rất đời, rất thực như “Mùa hoa cải bên sông”, “Ngựa trắng”, “Tiếng gọi cuối mùa đông”, “Trái tim rắn”, “Chạy trốn khỏi vàng trắng”,... Ít nhất là tiểu nhóm “Hỏi để từ chối, bác bỏ, phủ định” (10,2%). Tiểu nhóm này thường được dùng trong những trường hợp nhân vật hoài nghi về thực tại, phủ nhận những điều có thể xảy ra trong thực tại. Đó là thực tại với những tình huống cụ thể của thời gian trước, trong và sau chiến tranh, khi cuộc sống còn chông chênh những khó khăn, khủng hoảng, ấu trĩ trong đời sống xã hội: “Hai người đàn bà xóm trại”, “Người đàn bà tóc trắng”,...

3.2. Các nhóm hành động hỏi gián tiếp trong truyện ngắn Nguyễn Quang Thiều

3.2.1. Hỏi để chào hoặc đáp lời

Đây là hành động được thể hiện bằng biểu thức ngữ vi hỏi nhưng thực chất đích ở lời là lời đáp.

<1> - *Ơ kìa, cái Thoa, mà cũng đi chợ đấy à?*

- *Ừ...ừ - Chị lúng túng – Sao mà đi chợ sớm thế?*

- *Tao bán mấy con gà. Đi sớm về còn gói bánh. Mà mà cũng bán gà à?*

- *Ừ.*

[*Đi chợ Tết*; 12, tr.300]

<2>- *Anh ơi...*

- *Gì?*

- *Tổ chim ngập mắt anh ạ. Mình phải mang chúng nó vào bờ anh ạ.*

[*Bầy chim chìa vôi*; 12, tr.140].

Chào bằng lời hỏi là một trong những đặc trưng trong văn hoá giao tiếp của người Việt. Trong truyện ngắn của Nguyễn Quang Thiều, một số tác phẩm sử dụng hành động hỏi để thay chức năng cho hành động chào: *Khúc hát của dòng sông*, *Bầy mòng két trở về*,... Ở <1> và <2>, nhân vật mở đầu đoạn thoại bằng hành động hỏi. Đích và hiệu lực ở lời là chào. Hành động hỏi “*Ơ kìa, cái Thoa, mà cũng đi chợ đấy à?*” vừa thể hiện lời chào, vừa thể hiện thái độ ngạc nhiên của Sp1 đối với Thoa, nhân vật chính của tác phẩm. Ở <2>, lời đáp sau lời gọi của người em, anh trai đáp lại bằng câu hỏi cộc lốc, như là sự xác nhận đã nghe thấy lời gọi.

3.2.2. Hỏi để từ chối, bác bỏ, phủ định

Khi thực hiện từ chối bác bỏ thông qua hành động hỏi người nói muốn bày tỏ một thái độ không đồng tình, không chấp nhận một lời đề nghị ở hành động lời trao.

<3> - *Thế Tết năm nay bà định gói bao nhiêu bánh?*

- *Gói bao nhiêu thì gói. Nhưng vừa thôi. Năm nào cũng bỏ mớ meo cá.*

- *Cứ nấu ba chục cái.*

- *Góm, bà làm như nấu cho cả làng.*

- *Cứ nấu thế. Trẻ con trong làng ra chơi thì cho chúng nó. Rồi ... nhớ có ai về...*

Nghe bà lão Ân nói vậy, bà Mật từ từ ngược đôi mắt đục mờ lên một lúc lâu rồi hỏi khẽ: Ai về?...

[*Hai người đàn bà xóm người*; 12, tr.7].

Nhóm hành động này trong truyện ngắn Nguyễn Quang Thiều có tác dụng phân định các nhân vật thành hai thái cực đối lập. Một bên là những nhân vật có tinh thần lạc quan vui vẻ sẵn sàng quên đi quá khứ đau buồn để hướng tới tương lai. Một bên là những con người luôn nặng lòng với quá khứ, quá khứ như là một nỗi ám ảnh trong suốt cuộc đời của họ. Lời hỏi khê của bà Mật “Ai về?” để hỏi đáp mệnh đề “Rồi ... nhờ có ai về...” mà bà Ân vừa nhắc, vừa để kết thúc cuộc thoại là một câu hỏi đầy ám ảnh. Lời hỏi vừa như lời bác bỏ việc ai đó trong hai người chồng sẽ trở về, lại vừa như là một tiếng thở dài trong vô vọng sau những tháng ngày hi vọng vào sự may rủi của chiến tranh. Lời hỏi như xoáy sâu vào lòng trắc ẩn, cảm thương của độc giả.

3.2.3. Hỏi để điều khiển

Trong nhóm này, hành động hỏi có đích ở lời là để nhắc nhở, ra lệnh, cầu khiến.

- Hỏi để nhắc nhở

<4> - **Thế bà định tết nay gói bao nhiêu cái bánh?**

- *Cứ bảo mẹ Phan nó mua cho đủ lá gói ba chục cái. Mình thì ăn là mấy, nhưng nhờ có ai về.*

[Hai người đàn bà xóm trại; 12, tr. 18].

Đoạn thoại trên là một đoạn thoại giữa bà lão Ân và bà lão Mật. Hành động hỏi: là một hành động hỏi của bà lão Mật hỏi để nhắc nhở bà lão Ân về việc gói bánh chưng tết. Khi thực hiện hành động này, bà lão Mật đã biết rõ năm nào bà lão Ân cũng gói 30 cái bánh, năm nào cũng để bánh mốc đi. Trước hiện thực đó bà lão Mật đã thực hiện một hành động nhắc nhở (đừng gói nhiều bánh) thông qua hành động hỏi: “Thế bà định tết nay gói bao nhiêu cái bánh?”.

[Người đàn bà tóc trắng; 12, tr.89,90]

<5> - *Tha thứ cho em. Em đã làm anh phải đau khổ.*

- *Đừng nói thế. Anh mới là người có lỗi. Sao em không gội nước nắm bưởi?*

- *Không hiểu tại sao từ bấy đến nay em lại sợ cái hương ấy.*

[Chạy trốn khỏi vàng trắng; 12, tr. 325]

Đoạn thoại là của Duyên và Huy. Duyên - người phụ nữ mới ngoài hai mươi nhưng chồng đã hi sinh, còn Huy - một thầy giáo trẻ dạy học cho con của Duyên. Từ ấn tượng về mùi hương hoa bưởi trên mái tóc của Duyên, Huy đã nhiều lần “nhìn trộm” cô và đem lòng thương nhớ. Sau những lần nhốt mình vì bị “kiểm điểm”, anh đã tìm gặp Duyên. Khi thực hiện hành động này, Huy đã biết rõ Duyên không gội nước nắm bưởi nữa nên anh đã thực hiện một hành động nhắc nhở (đừng từ bỏ thói quen gội đầu bằng nước nắm bưởi) thông qua hành động hỏi: “Sao em không gội nước nắm bưởi?”

<6> - *Tôi đau khổ bóp chặt mái tóc dày của em trong tay.*

- *Em nhớ anh quá. Sao anh không đến với em?*

- *Người ta không cho anh đến.*

- *Chúng mình có tội hà anh?*

[Chạy trốn khỏi vàng trắng; 12, tr. 325]

Thông qua hành động hỏi “*Sao anh không đến với em?*”, Duyên khéo léo nhắc nhở Huy đến thăm cô. Lời nhắc nhở ấy thật xót xa khi cô nhận ra “*Chúng mình có tội hả anh?*”. Cũng chính câu hỏi như một lời nhắc nhở này lại một lần nữa kéo Huy trở về với thực tại “bị kiểm điểm” và đẩy anh ra xa Duyên hơn, khiến anh từ một thầy giáo trẻ được đồng nghiệp quý trọng, học sinh yêu mến phải từ bỏ lớp học ở trường làng trốn lên sống ở một hang núi ... với hi vọng “*ở cuối hang sâu sẽ thoát được ánh trăng, thứ ánh sáng mà trong suốt thời gian qua tôi mong đợi và kính sợ... để sống như người rừng mong thần kinh sẽ dần dần hồi phục và sẽ trở lại bực giảng thân yêu*”.

[*Chạy trốn khỏi vầng trăng*; 12, tr.328]

- Hỏi đề đề nghị, yêu cầu, ra lệnh

<7> - **Con Chinh đâu?** Ông Lư gằm lên. Từ trong nhà thuyền, Chinh vừa khóc vừa chui ra. Cô đã nghe thấy câu chuyện vừa rồi.

- **Đứa nào? Của đứa nào?**- Ông gằm lên và giúi nắm giấy vào mặt cô. Cô khóc nức lên.

- Của... anh ấy. Con xin bố. Con lạy bố!

[*Mùa hoa cải ven sông*; 12, tr.79].

Các hành động hỏi trong ví dụ trên là những hành động mà gián tiếp có hiệu lực ở lời là những hành động yêu cầu. Khi biết tin Chinh có thai ông Lư đã gằm lên và thực hiện hàng loạt hành động hỏi dồn dập để yêu cầu Chinh nói ra tác giả của cái thai trong bụng cô. Các hành động hỏi trên được thực hiện khá gay gắt và căng thẳng.

3.2.4. Hỏi để khẳng định

<8> - Bà! Gìng kêu lên. Giọng cô đầy nước mắt - Cháu không lấy tiền của bà.

- **Mày có của riêng chắc?**

- Người ta cho cháu.

Bà Nhim mở to mắt nhìn cô. Bao nhiêu năm nay bà đinh ninh rằng, Gìng không biết ai ngoài bà....

[*Người đàn bà tóc trắng*; 12, tr.89].

Thí dụ trên bà Nhim khẳng định Gìng bớt tiền của bà trong những lần bà sai Gìng đi chợ. Gìng nói với bà Nhim rằng cô không lấy tiền của bà. Nhưng bà Nhim vẫn khẳng định Gìng lấy tiền của bà vì bà cho rằng Gìng không có tiền riêng. Hiệu lực khẳng định được thực hiện thông qua một hành động hỏi: - *Mày có của riêng chắc?*

3.2.5. Hỏi để bày tỏ

Qua khảo sát chúng tôi nhận thấy hành động hỏi bày tỏ trong truyện ngắn Nguyễn Quang Thiều được người nói sử dụng để bày tỏ những nội dung sau:

Bày tỏ thái độ khen, chê

<9> *Đôi mắt em trong đêm như khoảng tối của vầng trăng khuyết.*

- *Trăng đẹp quá thầy nhỉ?...*

- *Trăng quê lúc nào cũng trong và buồn hơn.*

[*Chạy trốn khỏi vầng trăng*; 12, tr.318].

Trong thí dụ này hành động hỏi: “*Trăng đẹp quá thầy nhỉ?*” là một hành động khen của nhân vật Duyên về vẻ đẹp của trăng ở một miền quê.

Bày tỏ cảm xúc

Trong truyện ngắn Nguyễn Quang Thiều, khi thực hiện hành động hỏi để bày tỏ cảm xúc người nói thường thể hiện cao trào cảm xúc tốt cùng của mình. Chẳng hạn:

<10> Người đàn bà đã kéo cô ra góc chợ và hỏi:

- *Cô tên là gì?*

Biển tỏ ra khó chịu:

- ***Bà hỏi để làm gì?***

- *Tôi xin lỗi cô nhưng tôi muốn biết tên cô.*

[*Trái tim rắn*; 12, tr.262].

Trên đây là đoạn thoại giữa một người đàn bà lạ và Biển trong tác phẩm. Khi biết người đàn bà lạ muốn biết tên của Biển, bà ấy đã đưa ra hành động hỏi: “Cô tên là gì?”. Hành động này là một hành động hỏi nhằm xác định thông tin cô gái tên là gì. Bị hỏi tên bất ngờ, cô gái có tên là Biển đã bày tỏ thái độ khó chịu cảm xúc của mình thông qua hành động hỏi: *Bà hỏi để làm gì?*

Hỏi để bày tỏ nhận thức, thái độ

Bày tỏ thái độ nhận thức là một hoạt động thường xuyên của con người, để bày tỏ nhận thức trong giao tiếp người nói thường thể hiện thông qua nhóm hành động bày tỏ là chủ yếu. Tuy nhiên, qua khảo sát chúng tôi nhận thấy trong truyện ngắn của Nguyễn Quang Thiều ở những cuộc thoại người nói bày tỏ thông qua hành động hỏi chiếm một số lượng lớn. Để bày tỏ nhận thức thông qua hành động hỏi người nói thường sử dụng những từ ngữ có ý nghĩa đoán định như: *chắc, có lẽ, ...* để bày tỏ nhận thức của mình.

Chẳng hạn, trong truyện “*Gió đại*”, bà chủ quán khi nghe được lời từ chối của May về đề nghị May lấy người con trai tàn tật của bà, bà đã rất bức tức và đã bày tỏ nhận thức, thái độ của mình thông qua một hành động hỏi:

<11> *Sáng hôm sau bà chủ quán lại mang câu chuyện hôm trước nói với cô. Cô nhìn bà òa khóc. Cô quỳ xuống nền nhà lạy bà:*

- *Con van mẹ, mẹ thương con...*

- *Mẹ thương con thì mới nói chuyện đó với con. Vợ chồng mày muốn gì mẹ cũng cho.*

- *Con ... con... không thể, con xin mẹ cho con đi...*

- *Ái chà - Bà chủ quán nghiêng răng - hóa ra là tao nhầm mày...*

- *Con mang ơn mẹ cả đời con. Nhưng còn chuyện với anh Tấn ... con ... không thể...*

- ***Mày khinh tao, khinh con tao phải không? Nó méo mó còn hơn chán vạn đứa không cha không mẹ kia đấy.***

[*Gió đại*; 12, tr.108].

Qua khảo sát chúng tôi nhận thấy nhóm hỏi bày tỏ nhận thức trong các cuộc thoại của các nhà văn Nguyễn Quang Thiều không đóng vai trò là những hành động chủ hướng. Trong các sự kiện lời nói chúng chỉ đóng vai trò là những hành động phụ thuộc. Người nói thường thực hiện những hành động hỏi bày tỏ để đi vào những hành động với những mục đích khác sâu xa hơn như: tạo lập quan hệ, bày tỏ thái độ, nhận thức... Những mục đích này tùy thuộc vào những tình huống cụ thể trong các sự kiện lời nói.

3.2.6. Hỏi để tỏ ý chê, giễu, mỉa, trách

Các hành động chê, giễu, mỉa, trách được các nhân vật thực hiện thông qua hành động hỏi. Nội dung mệnh đề của chúng thường được đề cập đến là các vấn đề liên quan có thể vì

phạm đến thể diện tích cực hoặc tiêu cực của của đối tượng. Trong nhiều truyện ngắn của Nguyễn Quang Thiều, người nói đã tạo ra những tình huống mà trong đó nội dung mệnh đề có nguy cơ tiềm ẩn về mối đe dọa thể diện của người nghe. Tuy nhiên, tùy theo ngữ cảnh của phát ngôn, của mối quan hệ liên nhân giữa Sp1 và Sp2 mà hiệu lực của những hành động hỏi là chê, giễu, mỉa, trách được người nói thực hiện bằng những hiệu lực mềm dẻo khác nhau.

<12> - *Hỏi ấy, ông định nói với tôi điều gì?*

Ông cụ:

- *Tôi nghĩ bà hiểu tôi định nói gì?*

Bà cụ:

- ***Nhưng sao ông không nói?***

Ông cụ:

- *Tôi không muốn nói điều thiêng liêng ấy trong bóng tối.*

[*Chiều hoa tầm xuân*, 12, tr.255].

Bà cụ và ông cụ thích nhau từ thời còn trẻ. Hai người không đến được với nhau. Sau này gặp lại hai người ôn lại chuyện thời trẻ. Bà cụ đã trách ông cụ thông qua hành động hỏi: *Nhưng sao ông không nói?*

<13> *Đêm hôm đó, cô thẳng thốt. Ông già nhận ra sự bất thường của cô.*

“Con có chuyện gì phải không?” – Ông hỏi

“Tại sao người ta lại vứt con mình đi, hở cha?”

Biến hỏi và khóc.

[*Người cha*; 12, tr.263]

Hành động hỏi của người con *“Tại sao người ta lại vứt con mình đi, hở cha?”* là lời trách móc đối với người đã sinh mà lại bỏ cô trong một hốc cát từ lúc cô vừa lọt lòng. Chỉ một câu hỏi mà lai lịch, thân phận của nhân vật được bộc lộ.

4. KẾT LUẬN

Hành động hỏi trong truyện ngắn Nguyễn Quang Thiều không chỉ thực hiện chức năng hỏi mà còn được sử dụng hiệu quả khi bộc lộ các tâm trạng, thái độ tâm lý khác: chào, đáp, từ chối, bác bỏ, phủ định, bày tỏ cảm xúc, khẳng định hoặc mỉa mai, khen ngợi, chê giễu. Sự đa dạng trong việc sử dụng hành động hỏi gián tiếp trong lời thoại của nhân vật vừa làm cho lời văn, giọng văn trong tác phẩm trở nên tự nhiên, gần gũi với ngôn ngữ đời thường, vừa phản ánh sự phong phú các sắc thái tình cảm, tâm trạng, tình huống, sự kiện,... trong cuộc đời nhân vật. Từ đó, góp phần phản ánh trung thực, sinh động những cung bậc cuộc sống, những trạng thái tâm lý của con người, vì thế mà có “tính” điện ảnh cao.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Đỗ Hữu Châu (2001), *Đại cương ngôn ngữ học*, tập 2, Nxb. Giáo dục, Hà Nội.
- [2] Nguyễn Đức Dân (1987), *Lô gích - Ngữ nghĩa - Cú pháp*, Nxb. Đại học và Trung học chuyên nghiệp, Hà Nội.
- [3] Nguyễn Đức Dân (1998), *Ngữ dụng học*, tập 1, Nxb. Giáo dục, Hà Nội.
- [4] Lê Đông (1996), *Ngữ nghĩa - ngữ dụng câu hỏi chính danh*, Luận án Phó Tiến sĩ, Trường Đại học Quốc gia, Hà Nội.

- [5] Nguyễn Thiện Giáp (2004), *Dụng học Việt ngữ*, Nxb. Đại học Quốc gia, Hà Nội.
- [6] Cao Xuân Hải (2010), *Hành động ngôn ngữ trần thuật qua lời thoại nhân vật trong truyện ngắn Nguyễn Minh Châu, Chu Lai, Lê Lưu*, Luận án Tiến sĩ, Đại học Vinh.
- [7] Nguyễn Chí Hoà (1993), *Thử tìm hiểu phát ngôn hỏi và phát ngôn trả lời trong sự tương tác lẫn nhau giữa chúng trên bình diện giao tiếp*, Ngôn ngữ, số 1, tr.61-67.
- [8] Bùi Đoàn Trang (2023), *Một số nghiên cứu về hành động hỏi trong tiếng Việt từ lí thuyết hành động ngôn ngữ*, Tạp chí Nghiên cứu khoa học công đoàn, số 26, tháng 3, tr.46-50.
- [9] Hoàng Thị Yên (2014), *Các yếu tố ảnh hưởng đến thực hiện hành động hỏi (trên tư liệu tiếng Hàn, tiếng Việt)*, Tạp chí Khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội: Nghiên cứu Nước ngoài, tập 30, số 1S, tr.70-82.
- [10] Yule. George (2002), *Dụng học, một số vấn đề dẫn luận nghiên cứu ngôn ngữ*, Đại học tổng hợp Oxford, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
- [11] Nguyễn Quang Thiều (2015), *Mùa hoa cải bên sông*, Nxb. Văn học, Hà Nội.
- [12] Bùi Đoàn Trang (2023), *Một số nghiên cứu về hành động hỏi trong tiếng Việt từ lí thuyết hành động ngôn ngữ*, Tạp chí Nghiên cứu Khoa học Công đoàn, số 26, tr.46-50.

THE INDIRECT ASKING SPEECH ACT IN THE “MUA HOA CAI BEN SONG” SHORT STORY COLLECTION BY NGUYEN QUANG THIEU

Vu Thi Thang, Vu Thi Hue

ABSTRACT

The act of asking is the use of language to persuade the listener to provide information or answers about an event or issue that the speaker does not completely comprehend or is uncertain about. The act of indirect asking is the use of a question whose verbal purpose is not to ask, or the use of other types of sentences whose verbal purpose is to ask. In the “Mua hoa cai ben song” (Mustard flower season by the river) short story collection by Nguyen Quang Thieu, the speech act of indirect asking has its own characteristics and values. This article studies the act of indirect asking which verbal purpose is not to ask.

Keywords: *Mustard flower season by the river, Nguyen Quang Thieu's short story, the act of asking, speech act of indirect asking.*

*Ngày nộp bài: 19/3/2024; Ngày gửi phản biện: 25/3/2024; Ngày duyệt đăng: 25/4/2024